TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. LIÊN CHIỂU – TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 164/2018/QĐST-HNGĐ

Liên Chiểu, ngày 21 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 484/2018/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Nguyễn Văn C – sinh năm 1981;

+ Bà Phạm Thị H – sinh năm 1975;

Cùng nơi cư trú: Tổ 90, phường H, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn C và bà Phạm Thị H kết hôn vào năm 2003; có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn, ông bà chung sống tại tổ 90, phường H, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống, giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do không hợp về tính tình và quan điểm sống. Ông bà đều xác định không còn tình cảm, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Xét thấy, ông C và bà H đã thật tự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông bà đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về quan hệ nuôi con chung: Ông C và bà H xác định có 01 con chung là Nguyễn Anh Đ - sinh ngày 14 tháng 6 năm 2002. Ông bà thống nhất thỏa thuận bà H trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Ông C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 (*Ba triệu đồng*).

Xét sự thỏa thuận của ông C và bà H đảm bảo quyền lợi của các con, phù hợp với quy định tại các điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về quan hệ chia tài sản: Ông C và bà H xác định có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, không nợ ai và không ai nợ ông bà nên không đề cập giải quyết.

[4] Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) ông C và bà H chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Văn C và bà Phạm Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ nuôi con chung*: Bà H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Anh Đ - sinh ngày 14 tháng 6 năm 2002. Ông Tâm có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*). Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (*Đủ 18 tuổi*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về quan hệ chia tài sản*: Ông C và bà H xác định có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, không nợ ai và không ai nợ ông bà.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) ông C và bà H phải chịu, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0005822 ngày 30.10.2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu. Ông C và bà H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- CCTHADS. quận Liên Chiểu;
- UBND. phường Đ, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thủy